

Số: 1253/KH-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra văn bản chuyên đề thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực; lĩnh vực khoa học và công nghệ

Thực hiện Quyết định số 1708/QĐ-BTP ngày 17/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra Chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ địa phương được giao tại Quyết định số 1708/QĐ-BTP ngày 17/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra Chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025.

2. Yêu cầu

- Bám sát các yêu cầu tại Quyết định số 1708/QĐ-BTP; việc triển khai thực hiện phải đảm bảo toàn diện, hiệu quả và khả thi.
- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chuyên đề 1: Kiểm tra các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Đối tượng kiểm tra

- Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Văn bản có chứa quy phạm pháp luật (QPPL) nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Các văn bản tại điểm a khoản này được ban hành hoặc có hiệu lực kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành (01/01/2022).

c) Nội dung kiểm tra

Kiểm tra theo nội dung quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện:

- Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Danh mục văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường cho Sở Tư pháp tổng hợp đến ngày 09/12/2024.

- Sở Tài nguyên và Môi trường gửi kết quả tự kiểm tra, rà soát về Sở Tư pháp đến ngày 20/12/2024 để tổng hợp, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục cập nhật Danh mục văn bản và kết quả tự kiểm tra, rà soát về Sở Tư pháp lần 1 vào ngày 08/01/2025, lần 2 vào ngày 10/4/2025.

2. Chuyên đề 2: Kiểm tra các văn bản liên quan đến quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực

a) Đối tượng kiểm tra

- Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.

- Văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành liên quan đến quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.

b) Các văn bản tại điểm a khoản này được đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực hoặc đang có hiệu lực thi hành.

c) Nội dung kiểm tra

Kiểm tra theo nội dung quy định Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan.

đ) Thời hạn thực hiện:

- Sở Nội vụ gửi Danh mục văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực về Sở Tư pháp tổng hợp đến ngày 09/12/2024.

- Sở Nội vụ gửi kết quả tự kiểm tra, rà soát về Sở Tư pháp đến ngày 20/12/2024 để tổng hợp, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

- Sở Nội vụ tiếp tục cập nhật Danh mục văn bản và kết quả tự kiểm tra, rà soát về Sở Tư pháp lần 1 vào ngày 08/01/2025, lần 2 vào ngày 10/4/2025.

3. Chuyên đề 3: Kiểm tra các văn bản liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Đối tượng kiểm tra

- Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ.

b) Các văn bản tại điểm a khoản này được đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực hoặc đang có hiệu lực thi hành.

c) Nội dung kiểm tra

Kiểm tra theo nội dung quy định Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện:

- Sở Khoa học và Công nghệ gửi Danh mục văn bản liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ về Sở Tư pháp tổng hợp đến ngày 09/12/2024.

- Sở Khoa học và Công nghệ gửi kết quả tự kiểm tra, rà soát về Sở Tư pháp đến ngày 20/12/2024 để tổng hợp, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

- Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục cập nhật Danh mục văn bản và kết quả tự kiểm tra, rà soát về Sở Tư pháp lần 1 vào ngày 08/01/2025, lần 2 vào ngày 10/4/2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện và gửi báo cáo về Sở Tư pháp theo thời hạn nêu tại Mục II Kế hoạch.

2. Giao Sở Tư pháp tiến hành tự kiểm tra, gửi danh mục và báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản về UBND tỉnh trước ngày **07/01/2025**. Tiếp tục cập nhật văn bản ban hành và kết quả tự kiểm tra các văn bản này (nếu có) trước ngày **08/4/2025**

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1708/QĐ-BTP. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn hay vướng mắc, đề nghị thông tin về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng